| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲ HỢP**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 36/HNGĐ - ST
Ngày 29/02/2024
*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Quán Vi Tuấn
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Hoàng Thị Đào.
2. Bà Hoàng Thị Tuấn Anh.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Sầm Thị Thanh Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa***: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 08/2024/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 về " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc Á, sinh năm 1992.
Địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
(Có mặt)

1. Bị đơn: Anh Hồ Văn N, sinh năm 1982.
Địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn xin ly hôn ngày 12/01/2024 và tại Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn là chị* Hoàng Thị Ngọc Á *trình bày:*

Chị và anh Hồ Văn N đăng ký kết hôn vào ngày 19 tháng 05 năm 2010 tại UBND xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân do cả hai bên tự nguyện, tiến bộ. Sau một thời gian chung sống, do anh và chị tính tình không hợp nhau, nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên cuộc sống không hạnh phúc. Anh Hồ Văn N không chăm sóc, quan tâm gia đình, thường xuyên tụ tập bạn bè đi chơi. Vợ chồng đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh N không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 07 năm 2022 đến nay nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An giải quyết ly hôn với anh Hồ Văn N.

Về con chung: Giữa chị và anh Hồ Văn N có một người con chung là Hồ Hải D, sinh ngày 01/4/2010. Chị yêu cầu được giao nuôi cháu D và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp nếu anh N xin được giao nuôi cháu D thì chị đồng ý giao con cho anh N nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Ngọc Á không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Ngọc Á xác định không có nợ chung.

*Bị đơn anh* Hồ Văn N *trình bày ý kiến của mình về nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn:*

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn anh N nhất trí với nội dung chị Á trình bày. Về mâu thuẫn vợ chồng anh cho rằng do vợ chồng không có tiếng nói chung cũng như có nhiều khác biệt về quan điểm và hành động trong cuộc sống dẫn đến vợ chồng không thể sống với nhau. Đối với yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị Ngọc Á thì anh N không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh N yêu cầu được giao nuôi con chung là cháu Hồ Hải D và không yêu cầu chị Á cấp dưỡng.

Về nợ chung, tài sản chung: Anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp tại phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử; quá trình thu thập chứng cứ, hỏi và tranh luận tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Đối với nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Ngọc Á, cho chị Hoàng Thị Ngọc Á được ly hôn với anh Hồ Văn N.

Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Á và anh N thỏa thuận giao cháu D cho anh N nuôi dưỡng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình, giao cháu Hồ Hải D cho anh Hồ Văn N nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng đối với chị Hoàng Thị Ngọc Á.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Ngọc Á và anh Hồ Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc chị Hoàng Thị Ngọc Á phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Hoàng Thị Ngọc A và Hồ Văn N có đăng ký kết hôn, nay Á khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh N và yêu cầu về giao nuôi con. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án này được xác định là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Hồ Văn N đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm C, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Đối với bị đơn anh Hồ Văn N trong quá trình Tòa án giải quyết vụ kiện thì anh Hồ Văn N vẫn có mặt. Tuy nhiên, tại phiên toà anh Hồ Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt nên cần căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt đối với anh Hồ Văn N.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ngọc Á và Hồ Văn N đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 05 năm 2010 tại UBND xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân của chị Á và anh N đảm bảo về điều kiện kết hôn và đúng nghi thức theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung hòa thuận được một thời gian, rồi do tính tình không hợp nhau nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn.Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 07 năm 2022. Chị Á làm đơn xin ly hôn, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã hòa giải nhưng chị Á vẫn kiên quyết ly hôn anh N còn N không đồng ý ly hôn với chị Á. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Ngọc Á, cho chị Á được ly hôn với anh Hồ Văn N.

[2.2] Về con chung: Chị Hoàng Thị Ngọc Á và Hồ Văn N có một con chung Hồ Hải D, sinh ngày 01/04/2010. Căn cứ vào nguyện vọng của hai bên đương sự, xét nguyện vọng của con và hoàn cảnh, điều kiện của chị Hoàng Thị Ngọc Á có thu nhập ổn định, đủ các điều kiện để chăm sóc để nuôi con phát triển lành mạnh thể chất, trí tuệ và anh N vắng mặt tại phiên tòa nên cần giao cho chị Hoàng Thị Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 03 năm 2024 cho đến khi các con đủ 18 tuổi (trưởng thành) và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hồ Văn N là hợp lý.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị Ngọc Á và anh Hồ Văn N không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[3] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội, chị Hoàng Thị Ngọc Á phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Ngọc Á ly hôn anh Hồ Văn N.

Về con chung: Buộc anh Hồ Văn N giao con chung Hồ Hải D sinh ngày 01/4/2010 cho chị Hoàng Thị Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 03 năm 2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi (trưởng thành). Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hồ Văn N. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Ngọc Á phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng. Được khấu trừ do đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0006089 ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An. Chị Hoàng Thị Ngọc Á đã nộp đủ tiền án phí.

Quyền kháng cáo: Vụ án xét xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 29/02/2024. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện Quỳ Hợp;*
- *Chi cục THADS huyện Quỳ Hợp;*
- *UBND xã Hạ Sơn, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS vụ án;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Quán Vi Tuấn**